TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66 /2025/QĐST-HNGĐ	***Ninh Bình**, ngày 14 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lò Văn O, sinh ngày 15/3/1993;
Số CCCD: 0150930063xx.
Địa chỉ: xóm T, xã K, tỉnh Ninh Bình.
- Bị đơn: Chị Phạm Thị Minh C, sinh ngày 14/10/1988;
Số CCCD 0371880005xx.
Địa chỉ: xóm T, xã K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/11/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn O và chị Phạm Thị Minh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: -Về con chung, con riêng: anh Lò Văn O và chị Phạm Thị Minh C xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung**:** anh Lò Văn O và chị Phạm Thị Minh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí DSST: anh Lò Văn O và chị Phạm Thị Minh C thỏa thuận để

anh O nộp toàn bộ tiền án phí thuận tình ly hôn là 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan thi hành án theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án BLTU/25E số 0002255 ngày 28/10/2025. Anh O được hoàn trả lại 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 4 - Ninh Bình.
- THADS tỉnh Ninh Bình.
- UBND xã K;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thuỷ